

Bản án số: 1020/2018/DSST
Ngày: 26-11-2018
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 469/2017/TLST – DS ngày 01 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 467/2018/QĐXX-ST ngày 17 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Quốc L, sinh năm: 1968

Địa chỉ: tổ 47, ấp Chánh, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Quốc L là ông Trần Văn Th (có mặt)

Địa chỉ: 31/5 Quang Trung, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp. HCM

Bị đơn: Bà Dương Thảo Vị Th, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Ông Lưu Chí B, sinh năm: 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: 184/2D ấp Tân Thới 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp. HCM

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa, nguyên đơn bà Trần Quốc L do ông Trần Văn Th đại diện trình bày:

Vào ngày 26/4/2015 bà Trần Quốc L có cho bà Dương Thảo Vị Th vay số tiền 900.000.000 đồng, hai bên không thỏa thuận lãi suất, có làm giấy vay tiền, theo thỏa thuận bà Th phải trả mỗi tháng cho bà L số tiền 12.000.000 đồng kể từ tháng 4 năm

2015 cho đến khi hết nợ. Tuy nhiên sau khi thỏa thuận thì bà Th không thực hiện đúng cam kết như thỏa thuận mà chỉ trả được cho bà L số tiền 255.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 645.000.000 đồng chưa thanh toán. Do đó bà L khởi kiện yêu cầu bà Th thanh toán số tiền còn nợ 645.000.000 đồng.

Hiện nay bà L sống độc thân không kết hôn với ai. Việc bà L cho bà Th vay tiền thì ông Lưu Chí B là chồng bà Th có biết, tuy nhiên ông B không ký nhận số nợ bà Th vay nên bà L chỉ yêu cầu cá nhân bà Th trả nợ.

Về phía bị đơn bà Dương Thảo Vị Th và ông Lưu Chí B, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như nhiều lần tổng đạt triệu tập bị đơn đến Tòa để giải quyết nhưng bị đơn không đến nên Tòa án không ghi được lời khai. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được và vụ kiện được đưa ra xét xử theo trình tự thủ tục tố tụng quy định.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Quốc L do ông Trần Văn Th đại diện vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu như đã trình bày, yêu cầu bà Dương Thảo Vị Th thanh toán số tiền còn nợ 645.000.000 đồng, thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Dương Thảo Vị Th, ông Lưu Chí B đã được tổng đạt hợp lệ thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn bà Dương Thảo Vị Th, ông Lưu Chí B vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn trình bày ý kiến tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo trình tự thủ tục pháp luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn bà Dương Thảo Vị Th và ông Lưu Chí B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Trần Quốc L khởi kiện bị đơn bà Dương Thảo Vị Th, ông Lưu Chí B yêu cầu bà Th thanh toán số tiền 645.000.000 đồng là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, theo quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Quốc L yêu cầu bà Dương Thảo Vị Th thanh toán cho bà Trần Quốc L số tiền 645.000.000 đồng. Bị đơn bà Dương Thảo Vị Th vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào giấy cam kết (không ghi ngày tháng) có chữ ký của bà Dương Thảo Vị Th có ghi nội dung: “Tôi tên Dương Thảo Vị Th, chồng Lưu Chí B có vay của Trần Quốc L số tiền 900.000.000 đồng ngày 26/4/2015 mỗi tháng là 12.000.000 đồng (mười hai triệu) đồng”; tôi cam kết trả đúng mỗi tháng, nếu tôi nói sai lời tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật”, Hội đồng xét thấy có cơ sở xác định bà Dương Thảo Vị Th có vay tiền của bà Trần Quốc L và đây là loại hợp đồng vay tiền không thỏa thuận

lãi suất nên bà L khởi kiện bà Th yêu cầu trả nợ vay là có cơ sở. Theo bà L trình bày thì bà Th đã trả được cho bà L số tiền 255.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 645.000.000 đồng. Do bà Th và ông B vắng mặt không xuất trình được chứng cứ nào chứng minh đã trả cho bà L số tiền trên nên cần buộc bà Dương Thảo Vị Th thanh toán cho bà Trần Quốc L số tiền 645.000.000 đồng, thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với bị đơn bà Dương Thảo Vị Th, ông Lưu Chí B vắng mặt không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Căn cứ Điều 471, 474, 476 Bộ luật Dân sự 2005;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

*** Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Quốc L:**

Buộc bà Dương Thảo Vị Th thanh toán cho nguyên đơn bà Trần Quốc L số tiền 645.000.000 (sáu trăm bốn mươi lăm triệu) đồng, thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí:

Bà Dương Thảo Vị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 29.800.000 (hai mươi chín triệu tám trăm ngàn) đồng. Hoàn lại cho bà Trần Quốc L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.900.000 (mười bốn triệu chín trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0032492 ngày 01/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo, đối với bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Xuân Mai